

Số: 04/2018/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 04 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 421/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Mai A**, sinh năm 1966;

Bị đơn: Chị **Đinh Thị Bích Th**, sinh năm 1967;

Cùng nơi ĐKNKTT: khu Bắc S1, phường Cẩm S2, thành phố P, tỉnh Quảng N

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mai A và chị Đinh Thị Bích Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai A và chị Đinh Thị Bích Th cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Mai A và chị Đinh Thị Bích Th có 01 con chung là Mai Tiến D, sinh ngày 13/12/1990, đã thành niên và có đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Mai A và chị Đinh Thị Bích Th không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.  
- Về án phí: Anh Mai A tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại anh Mai A 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009744 ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND TP P;
- CCTHADS TP P;
- UBND phường Cẩm T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

***Nguyễn Thị Bạch Bích***